

Số 1300 /KH - BVĐKT

Hòa Bình, ngày 30 tháng 9 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Tuyển dụng viên chức Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình năm 2022**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 22/11/2019 của chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 10,11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của liên bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ và chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng; Thông tư Liên tịch số 26, 27/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015 của liên Bộ Nội vụ và Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; dược; Thông tư Liên tịch số 28/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Nội vụ và Bộ Y tế quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế; Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của liên Bộ Khoa học công nghệ và Bộ Nội vụ quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành khoa học và công nghệ; Thông tư Liên tịch số 30/2015/TTLT-BLĐTB&XH-BNV ngày 19/8/2015 của liên bộ Lao động - Thương binh & Xã hội và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội; Thông tư số 13/2014/TT-BNV ngày 30/10/2014 của Bộ Nội vụ về việc quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ; Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;



Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc xếp hạng bệnh viện Đa khoa tỉnh thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế thời kỳ ổn định giai đoạn 2019-2021 (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Công văn số 931/HD-SNV ngày 09/4/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc hướng dẫn tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, thuyên chuyển công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 2414/SNV-TCBC ngày 29/7/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc thẩm định Đề án vị trí việc làm tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình; Công văn số 2394/SYT-TCHC của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình về việc thực hiện Đề án vị trí việc làm tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-BVĐKT ngày 17/8/2022 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, số lượng người làm việc, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức Bệnh viện năm 2022, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG**

### **1. Mục đích**

Tại danh mục vị trí việc làm, số lượng người làm việc cần có của Bệnh viện Đa khoa tỉnh, được Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình thẩm định năm 2022 là: 1.148 chỉ tiêu biên chế viên chức. Tính đến thời điểm tháng 9 năm 2022 Bệnh viện Đa khoa tỉnh có 714 chỉ tiêu biên chế viên chức, 16 lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/CP và 44 hợp đồng lao động đang làm việc tại đơn vị, tổng cộng còn thiếu 374 chỉ tiêu so với chỉ tiêu được phê duyệt danh mục vị trí việc làm. Để đáp ứng nhu cầu tối thiểu theo vị trí việc làm tại các khoa, phòng chuyên môn, năm 2022 Bệnh viện Đa khoa tỉnh tuyển dụng 122 chỉ tiêu.

Bệnh viện tuyển dụng bổ sung viên chức, nhằm tuyển chọn những người có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và được đào tạo đúng chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển, đảm bảo về số lượng, đúng

cơ cấu; góp phần xây dựng đội ngũ viên chức Bệnh viện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình.

## **2. Yêu cầu**

Tuyển dụng số biên chế theo Danh mục vị trí việc làm tại Đề án vị trí việc làm của Bệnh viện theo từng chuyên ngành, vị trí việc làm đã được Sở Nội vụ thẩm định.

## **3. Nguyên tắc tuyển dụng**

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

- Bảo đảm tính cạnh tranh
- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.
- Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.
- Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm.
- Không thực hiện việc bảo lưu kết quả cho kỳ tuyển dụng lần sau.
- Không tiếp nhận các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

## **II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Chỉ tiêu tuyển dụng**

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng theo vị trí việc làm: 122 chỉ tiêu, cụ thể:

*(Có biểu cơ cấu chuyên môn tuyển dụng viên chức kèm theo (Biểu 1)).*

### **2. Điều kiện đăng ký tuyển dụng**

#### **2.1. Điều kiện chung**

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

#### **2.2. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các ngạch viên chức dự tuyển theo từng vị trí việc làm.**

1) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Quản trị nhân lực, ngạch Chuyên viên, mã số 01.003. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Quản trị nhân lực; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.



2) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Công tác xã hội, ngạch Công tác xã hội viên hạng III, mã số V.09.04.02. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Công tác xã hội; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

3) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Lưu trữ, ngạch Lưu trữ viên hạng III, mã số V.01.02.02. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Lưu trữ học; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

4) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Kỹ sư Công nghệ thông tin; Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; Kỹ sư Hóa thực phẩm; Kỹ sư Vật lý hoặc Hạt nhân. Ngạch kỹ sư hạng III, mã số V.05.02.07. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc các chuyên ngành: Kỹ sư Công nghệ thông tin; Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; Kỹ sư Hóa thực phẩm; Kỹ sư Vật lý hoặc Hạt nhân; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

5) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Y tế công cộng, ngạch Y tế công cộng hạng III, mã số V.08.04.10. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Y tế công cộng; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

6) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Dinh dưỡng, ngạch Dinh dưỡng hạng III, mã số V.08.09.25. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành dinh dưỡng; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

7) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Bác sỹ đa khoa (y khoa), chuyên khoa ngạch Bác sỹ hạng III, mã số V.08.01.03. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Bác sỹ đa khoa (y khoa) trở lên; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

8) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Điều dưỡng, ngạch Điều dưỡng hạng III, mã số V.08.05.12. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm

9) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí chuyên ngành Điều dưỡng gây mê hồi sức, ngạch Điều dưỡng hạng III, mã số V.08.05.12. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng Gây mê hồi sức; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

10) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Kỹ thuật xét nghiệm y học, ngạch Kỹ thuật y hạng III, mã số V.08.07.18. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

11) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Kỹ thuật hình ảnh y học, ngạch Kỹ thuật y hạng III, mã số V.08.07.18. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

12) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Kỹ thuật Phục hồi chức năng, ngạch Kỹ thuật y hạng III, mã số V.08.07.18. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành phục hồi chức năng; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

13) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Điều dưỡng, ngạch Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Điều dưỡng; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

14) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Kỹ thuật xét nghiệm y học, ngạch Kỹ thuật y hạng IV, mã số V.08.07.19. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

15) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí: Kỹ thuật hình ảnh y học, ngạch Kỹ thuật y hạng IV, mã số mã số V.08.07.19. Yêu cầu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học; chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

### **3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển**

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.



### III. QUY ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở, được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

4. Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

### IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

#### 1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

Việc tuyển dụng thực hiện bằng hình thức thông qua xét tuyển, gồm 2 vòng thi, cụ thể như sau:

##### a. Vòng 1: Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2

##### b. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Bệnh viện Đa khoa tỉnh phải tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau, tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển:

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);

d) Thang điểm (thi phỏng vấn): 100 điểm.

e) Không thực hiện phúc khảo đối với thi phỏng vấn

(Có danh mục tài liệu ôn thi cho từng vị trí việc làm kèm theo (Biểu 2))



## **2. Xác định người trúng tuyển**

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 2 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển, thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## **3. Kinh phí tuyển dụng**

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh sẽ tiến hành thu phí tuyển dụng đối với người tham gia xét tuyển sau khi có Thông báo triệu tập của Hội đồng tuyển dụng.

Người nộp phí là người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển viên chức sau khi nhận được Thông báo triệu tập của Hội đồng tuyển dụng viên chức bệnh viện.

## **V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HỒ SƠ SAU KHI TRÚNG TUYỂN**

### **1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển**

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ) vào một vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng (*nếu đăng ký dự tuyển từ 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi*), người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu.

Ngoài Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định (nêu trên), người đăng ký dự tuyển phải bổ sung một số giấy tờ sau:

- Bản cam kết công tác tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình từ 5 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*);

- Bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp chuyên ngành; bảng điểm kết quả học tập theo đúng vị trí đăng ký dự tuyển; Bản sao có chứng thực chứng chỉ đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được dịch sang tiếng Việt.

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên được cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu thí sinh đăng ký dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên);

- Bản sao có chứng thực Giấy khai sinh, trường hợp thí sinh là người dân tộc thiểu số bổ sung thêm Giấy khai sinh bản chính để đối chiếu;

- Hai ảnh 4x6, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, thời gian chụp không quá 6 tháng, ghi đủ họ tên và ngày, tháng, năm sinh phía sau ảnh;

- 03 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ của người nhận và số điện thoại liên hệ.

## **2. Hồ sơ sau khi trúng tuyển**

Sau khi có thông báo kết quả thi tuyển, người trúng tuyển phải đến Hội đồng tuyển dụng viên chức đề xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng; hoàn thiện hồ sơ và nộp hồ sơ tuyển dụng theo quy định. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định, hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển, hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng không đúng quy định, thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

### **Hồ sơ gồm có:**

- Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (theo mẫu quy định);

- Bản cam kết công tác tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình từ 5 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*);

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao và bản chính Bằng tốt nghiệp chuyên ngành, bằng kết quả học tập, chứng chỉ đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm (*bản sao để lưu hồ sơ và bản chính để đối chiếu*). Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được dịch sang tiếng Việt.

- Giấy tờ có chứng nhận ưu tiên (bản sao để lưu hồ sơ và bản chính để đối chiếu)

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện, thành phố trở lên cấp và có giá trị trong vòng 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị ra quyết định tuyển dụng (bản chính);

- Phiếu lý lịch tư pháp (bản chính).

## **3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và nhận hồ sơ:**

Phòng Tổ chức cán bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh; địa chỉ: Tầng 3 thuộc cơ quan: Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Hòa Bình, cạnh Cổng 2 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình (Tổ 10 - Phường Đồng Tiến – Thành phố Hòa Bình - Tỉnh Hòa Bình).



## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Kế hoạch tổ chức tuyển dụng

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng theo quy định trên phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại Phòng Tổ chức cán bộ Bệnh viện về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển và tổ chức tuyển dụng.

Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 của Bệnh viện; Hội đồng tuyển dụng viên chức có nhiệm vụ:

- Tổ chức thu nhận phiếu đăng ký dự tuyển; xét duyệt, lập danh sách người đủ điều kiện dự tuyển để niêm yết công khai tại trụ sở và trên cổng thông tin điện tử;
- Tổ chức kiểm tra đối chiếu hồ sơ gốc đối với người trúng tuyển; phối hợp cơ quan chức năng xác minh những trường hợp có dấu hiệu sử dụng bằng cấp, giấy tờ giả; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật; tổ chức thi tuyển;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo về tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền;

### 2. Dự kiến thời gian tổ chức tuyển dụng

- Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức: Từ ngày 03/10/2022 đến 17h 00phút ngày 01/11/2022 (Trong giờ hành chính, trừ ngày thứ 7, chủ nhật).

- Thông báo thí sinh đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 1; Tổ chức kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1; Thông báo kết quả và triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2: Ngày 04/11/2022.

- Dự kiến tổ chức thực hiện thi phỏng vấn vòng 2: Ngày 18/11/2022

- Hội đồng tuyển dụng báo cáo Giám đốc Bệnh viện công nhận kết quả tuyển dụng ngày 23/11/2022.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử, hoặc cổng thông tin điện tử của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển, theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

- Hội đồng tuyển dụng trình Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình ban hành quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người trúng tuyển.

### 3. Các cơ quan phối hợp, tổ chức thực hiện:

Đề nghị Sở Nội vụ cử cán bộ, công chức thực hiện chức năng giám sát tuyển dụng; cơ quan Công an cử cán bộ, chiến sỹ bảo vệ an ninh trật tự nơi diễn ra kỳ xét tuyển viên chức./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế (để BC);
- Sở Nội vụ (để BC);
- Giám đốc và các PGĐ BV;
- Lưu: VT, HĐTD.



TS.BS. Nguyễn Hoàng Diệu



SỞ Y TẾ HÒA BÌNH  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Biểu 1



**CƠ CẤU CHUYÊN MÔN ĐỀ NGHỊ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÒA BÌNH NĂM 2022**

Kèm theo Kế hoạch số 1300/KH-BVĐKT ngày 30 tháng 9 năm 2022  
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình

STT	Chuyên ngành	Số lượng	Trình độ	Vị trí việc làm
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>122</b>		
<b>I</b>	<b>Các phòng chức năng</b>	<b>6</b>		
1	Quản trị nhân lực	1	Đại học trở lên	Giám sát, QLCL bệnh viện, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo về các vấn đề liên quan đến hài lòng người bệnh
2	Công tác xã hội	2	Đại học trở lên	Công tác xã hội
3	Lưu trữ học	1	Đại học trở lên	Lưu trữ
4	Công nghệ thông tin	1	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin
5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	1	Đại học trở lên	Kỹ sư
<b>II</b>	<b>Các khoa chuyên môn</b>	<b>116</b>		
1	Y tế công cộng	1	Đại học trở lên	Y tế công cộng
2	Dinh dưỡng	2	Đại học trở lên	Dinh dưỡng
3	Kỹ sư Vật lý; Hạt nhân	1	Đại học trở lên	Kỹ sư
4	Kỹ sư hóa thực phẩm	1	Đại học trở lên	Kỹ sư
5	Bác sĩ đa khoa (y khoa), chuyên khoa	46	Đại học trở lên	Bác sĩ
6	Điều dưỡng	50	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng
7	Điều dưỡng Gây mê hồi sức	3	Đại học trở lên	Điều dưỡng
8	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	7	Cao đẳng trở lên	Kỹ thuật y
9	Kỹ thuật hình ảnh y học	4	Cao đẳng trở lên	Kỹ thuật y
10	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	1	Đại học trở lên	Kỹ thuật y

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP  
TUYÊN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI BỆNH VIỆN NĂM 2022**



(Kèm theo) Kế hoạch số: 1300/KH-BVĐKT ngày 30 tháng 9 năm 2022  
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình)

**1. Vị trí việc làm: Quản trị nhân lực (trình độ Đại học trở lên)**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;
2. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;
3. Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 17/01/2012 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2011-2020;
4. Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ quy định thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của cơ quan; tổ chức;
5. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
6. Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;
7. Luật số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc hội về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

**2. Vị trí việc làm: Công tác xã hội (trình độ Đại học trở lên):**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;
2. Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện;
3. Thông tư Liên tịch số 30/2015/TTLT-BLĐTB&XH-BNV ngày 19/8/2015 của liên Bộ Lao động -Thương binh &xã hội và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội;
4. Thông tư số 25/2017/TT-BLĐTB&XH ngày 30/8/2017 của Bộ Lao động -Thương binh & xã hội quy định điều kiện, nội dung, hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội trong các đơn vị sự nghiệp công lập;
5. Thông tư số 43/2015/TT-BYT ngày 26/11/2015 của Bộ Y tế quy định về nhiệm vụ và hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội của bệnh viện;



6. Quyết định số 2514/QĐ-BYT ngày 15/7/2011 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Phát triển nghề công tác xã hội trong ngành Y tế giai đoạn 2011-2020;

7. Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc Ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hòa Bình;

**3. Vị trí việc làm: Lưu trữ học (trình độ Đại học trở lên):**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015;

4. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu;

5. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

6. Thông tư số 13/2014/TT-BNV ngày 30/10/2014 của Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ;

7. Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ về việc quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử;

**4. Vị trí việc làm: Kỹ sư Công nghệ thông tin (trình độ Đại học trở lên); Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông (trình độ Đại học trở lên)**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Luật Công nghệ thông tin;

3. Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12/6/2018;

4. Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin;

5. Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước;

6. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

7. Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 01/10/2014 của liên Bộ Khoa học công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

8. Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

9. Thông tư số 53/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế quy định điều kiện hoạt động y tế trên môi trường mạng;

**5. Vị trí việc làm: Y tế công cộng (trình độ Đại học trở lên):**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

3. Luật số 03/2007/QH12 của Quốc hội: Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

4. Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng;

5. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (chỉ lấy phần Y tế công cộng);

6. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

7. Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

8. Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm;

9. Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

**6. Vị trí việc làm: Dinh dưỡng (trình độ Đại học trở lên)**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

3. Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng;

4. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (chỉ lấy phần Dinh dưỡng);

5. Thông tư số 18/2020/TT-BYT ngày 12/11/2020 của Bộ Y tế quy định về hoạt động dinh dưỡng trong Bệnh viện;

6. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;



7. Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/ 12 /2018 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

8. Quyết định số 2879/QĐ-BYT ngày 10/8/2006 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chế độ ăn bệnh viện;

9. Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống./.

#### **7. Vị trí việc làm: Kỹ sư Vật lý hoặc Hạt nhân (trình độ Đại học trở lên)**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của liên Bộ Khoa học công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

3. Quyết định số 45/2010/QĐ-TTg ngày 14/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động kiểm soát hạt nhân;

4. Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN –BYT ngày 09/6/2014 của liên Bộ Khoa học công nghệ và Bộ Y tế quy định đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế;

5. Thông tư số 22/2014/TT-BKHCN ngày 25/8/2014 của Bộ Khoa học công nghệ quy định về quản lý chất thải phóng xạ và nguồn phóng xạ đã qua sử dụng;

#### **8. Vị trí việc làm: Kỹ sư Hóa thực phẩm (trình độ Đại học trở lên)**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

3. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

4. Nghị định 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ quy định về điều kiện sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

6. Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

7. Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của liên Bộ Khoa học công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;



8. Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống

**9. Vị trí việc làm: Bác sĩ đa khoa (y khoa) (Trình độ Đại học)**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

3. Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008;

4. Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

5. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

6. Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;

7. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (chỉ lấy phần bác sĩ);

8. Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc;

9. 12 Điều Y đức ban hành theo Quyết định số 2088/BYT-QĐ ngày 6/11/1996 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

**10. Vị trí việc làm: Điều dưỡng (trình độ Cao đẳng trở lên), Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức (trình độ Đại học trở lên):**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

3. Quyết định số 1352/QĐ-BYT ngày 21/4/2012 của Bộ Y tế ban hành Chuẩn năng lực cơ bản điều dưỡng Việt Nam;

4. Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;

5. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7 /2018 của Bộ Y tế quy định về Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

6. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (chỉ lấy phần Điều dưỡng);



7. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (chỉ lấy phần Điều dưỡng);

8. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ;

9. 12 Điều Y đức ban hành theo Quyết định số 2088/BYT-QĐ ngày 6/11/1996 của Bộ trưởng BYT;

**11. Vị trí việc làm: Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật Xét nghiệm y học (trình độ Cao đẳng trở lên); Kỹ thuật phục hồi chức năng (trình độ Đại học trở lên).**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

3. Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (chỉ lấy phần Kỹ thuật y).

4. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (chỉ lấy phần Kỹ thuật y);

5. Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

6. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

7. 12 Điều Y đức ban hành kèm theo Quyết định số 2088/BYT-QĐ ngày 6/11/1996 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

8. Riêng Chuyên ngành Xét nghiệm Y học bổ sung thêm: Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm;

9. Riêng Chuyên ngành Kỹ thuật Phục hồi chức năng bổ sung thêm: Thông tư số 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng./.

